

Số: /BC - UBND

Cẩm Lương, ngày tháng 7 năm 2023

**BÁO CÁO
THUYẾT MINH QUYẾT TOÁN THU NSNN,
CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022**

Năm 2022 là năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách mới giai đoạn 2022- 2025, trước dự báo về tình hình kinh tế trong nước nói chung và địa phương nói riêng tiếp tục gặp nhiều khó khăn, trong điều kiện định mức chi Ngân sách xã còn thấp, số giao thu cân đối NS xã vẫn ở mức cao so với kết quả thực hiện năm 2021, bên cạnh đó với sự ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh năm 2021 đã làm suy giảm phần nào tình hình sản xuất, kinh doanh trên địa bàn, đặc biệt là thu NSNN. Việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách được thực hiện theo Nghị quyết số: 176/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về việc quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2022-2024; Nghị quyết số: 177/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 và ổn định đến năm 2025; Quyết định số 3436/QĐ- UBND ngày 24/12/2021 của UBND Huyện Cẩm Thủy v/v Giao dự toán thu NSNN, chi ngân sách địa phương năm 2022.

Thực hiện Nghị quyết số: 18/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân xã khoá XIX, kỳ họp thứ 5 về phê duyệt dự toán thu NSNN chi ngân sách xã, phương án phân bổ ngân sách cấp xã năm 2022, UBND xã đã ban hành Quyết định số: 02/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2022 về Giao dự toán thu NSNN, chi ngân sách xã và phân bổ ngân sách cấp xã năm 2022.

UBND xã thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 trong điều kiện kinh tế - xã hội gặp nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt do ảnh hưởng của dịch covid 19 bùng phát sau dịp tết nguyên đán gây ra... đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đời sống của nhân dân, tác động đến nhiệm vụ thu – chi ngân sách trên địa bàn xã. Song dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự phối hợp của MTTQ và các đoàn thể. UBND xã đã tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển các hoạt động kinh tế - xã hội và đảm bảo đời sống nhân dân dân, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, an ninh chính trị - quốc phòng được giữ vững và đặc biệt là công tác quản lý điều hành thu, chi ngân sách năm 2022 đạt được kết quả tích cực, cụ thể như sau:

I. THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tổng thu ngân sách: 9.824.836.558 đồng đạt 82,50 % so với dự toán huyện giao và HĐND xã phân bổ. Mặc dù dự toán thu chưa đạt do chưa thực hiện đầu

giá quyền sử dụng đất (thu từ đấu giá quyền sử dụng đất chiếm 67,17%), tuy nhiên tất cả các khoản thu trong dự còn lại cơ bản đạt và cao so với dự toán
Trong đó:

1. Các khoản thu hưởng 100%: Thực hiện: 48.209.000 đồng bằng 139,74% so với dự toán huyện giao và xã phân bổ. *bao gồm:*

- *Phí và lệ phí:* Thực hiện: 4.609.000 đồng bằng 102,42% so với dự toán huyện giao và xã phân bổ.

- *Thu từ quỹ đất công và đất công ích:* Thực hiện 14.600.000 đồng bằng 146% so với dự toán huyện giao và xã phân bổ.

- *Thu kết dư ngân sách năm trước:* Thực hiện: 2.096.809 đồng.

- *Thu khác ngân sách:* Thực hiện 29.000.000 đồng bằng 145% so với dự toán huyện giao và xã phân bổ. (*Nguồn thu này được thực hiện từ các khoản thu xử phạt vi phạm hành chính trên lĩnh vực ANTT và thu tiền công đừc tại khu du lịch suối cá*).

2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %: Thực hiện: 195.256.749 đồng đạt 2,41 % so với dự toán Huyện giao và xã Phân bổ. Trong đó:

- *Thuế môn bài:* Thực hiện: 8.100.000 đồng bằng 135% so với dự toán huyện giao và xã phân bổ. (*Chỉ tiêu này tăng là do trước tết nguyên đán tình hình dịch bệnh chưa bùng phát các hộ kinh doanh hoạt động trở lại so với năm 2021 nên việc thu thuế môn bài đạt và vượt*).

- *Lệ phí trước bạ, nhà đất:* Thực hiện: 50.880.141 đồng bằng 318% so với dự toán huyện giao và xã phân bổ. (*Chỉ tiêu này tăng là do nhu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cá nhân trong xã và các cá nhân có đất trong xã tăng*).

- *Tiền cấp phép khai thác khoáng sản:* Thực hiện: 13.836.012 đồng chỉ tiêu này cả huyện và xã không phân bổ. (*Chỉ tiêu này phát sinh do trong năm có đơn vị xin cấp phép khai thác khoáng sản trên địa bàn xã*).

- *Thuế thu nhập cá nhân:* Thực hiện: 102.264.700 đồng bằng 227,25 % so với dự toán Huyện giao và xã phân bổ

- *Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản:* Thực hiện 0 đồng. (*nguyên nhân không thực hiện được là do các doanh nghiệp được cấp phép khai thác khoáng sản trên địa bàn không hoạt động*)

- *Thu thuế đất phi nông nghiệp:* Thực hiện: 1.638.296 đồng bằng 163,83% so với dự toán huyện giao và xã phân bổ. (*Chỉ tiêu này tăng là do thu nợ thuế đất PNN của các năm về trước*)

- *Thu tiền cấp quyền sử dụng đất:* Thực hiện 0đ (*Trong năm việc thực hiện đấu giá quyền sử đất chưa thực hiện được*).

- *Thu Thuế GTGT, thu nhập DN:* Thực hiện: 17.798.400 đồng bằng 80,7 % so với dự toán Huyện giao và xã phân bổ. (*Nguyên nhân không đạt là do hoạt động kinh doanh trên địa bàn xã còn nhỏ lẻ, công thương nghiệp chậm phát triển, hộ kinh doanh trong năm nghỉ nhiều nên thu không đạt dự toán*)

- *Tiền thuê mặt đất, mặt nước:* Thực hiện: 739.200 đồng bằng 34,54% so

với dự toán huyện giao và xã phân bổ. (Nguyên nhân không đạt do các hộ thuế xin miễn giảm).

3. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: Thực hiện: 9.292.149.000 đạt 251,9% so với dự toán. Trong đó:

- *Bổ sung trợ cấp cân đối ngân sách:* Thực hiện 3.688.885.000 đồng bằng 100% so với dự toán.

- *Thu bổ sung có mục tiêu:* Thực hiện: 5.603.264.000 (chi tiết như biểu gửi kèm theo báo cáo)

4. Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang: Thực hiện: 287.125.000 đồng bằng 100% so với dự toán (chi tiết như biểu gửi kèm theo báo cáo).

II. CHI NGÂN SÁCH XÃ

Tổng chi ngân sách là: 9.824.836.558 đồng = 83,15% so với dự toán. Trong đó:

1. Chi đầu tư phát triển: Thực hiện 4.063.159.800 đồng = 50,79% so với dự toán huyện giao dự toán xã lập. Trong đó:

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản: 4.063.159.800 đồng (có biểu chi tiết kèm theo báo cáo).

2. Chi thường xuyên: Thực hiện 4.932.411.100 đồng đạt 131,96% so với dự toán. Trong đó:

- *Chi Quốc phòng – An ninh:* Thực hiện 126.005.000 đồng đạt 210,01% so với dự toán. Trong đó: Quốc phòng: 77.005.000 đồng đạt 256,68% so với dự toán. An ninh: 49.000.000 đạt 163,33% so với dự toán. Nội dung này tăng là do trong phát sinh huấn luyện cụm; trực bảo đảm các ngày lễ, một số nội dung phát sinh khác....)

- *Chi sự nghiệp giáo dục:* Thực hiện 75.556.000 đồng đạt 94,45% so với dự toán. Bao gồm các khoản chi phụ cấp giám đốc, PGĐ TT học tập cộng đồng; hoạt động hội khuyến học và quản lý nhà nước 2 nhà trường.

- *Chi sự nghiệp y tế, dân số:* Thực hiện 6.000.000 đồng đạt 200% so với dự toán chỉ tiêu này tăng so với dự toán do có bổ sung hỗ trợ công tác phòng chống dịch Covid 19 từ đầu năm.

- *Chi sự nghiệp văn hóa thông tin, phát thanh, TDTT:* Thực hiện 55.976.000 đồng đạt 287,5% so với dự toán. Trong đó: Sự nghiệp VH TT: 31.076.000 đồng đạt 155,38 % so với dự toán. Nội dung này tăng là do trong năm bổ sung chi tuyên truyền phòng chống Covid 19 bùng phát đợt đầu năm; sự nghiệp phát thanh, truyền thanh: 10.000.000 đạt 100% so với dự toán. *Chi sự nghiệp thể dục thể thao:* 14.900.000 đồng đạt 1491% so với dự toán (Nội dung này vượt là do trong năm tổ chức Đại hội TDTT ở xã và dự thi cấp huyện).

- *Chi sự nghiệp kinh tế và vệ sinh an toàn thực phẩm:* Thực hiện 515.438.000 đồng đạt 937,16 % so với dự toán. Nội dung này tăng cao là do trong năm bổ sung có mục tiêu kinh phí hỗ trợ kinh phí bảo vệ rừng đầu nguồn, trồng mới cây gai xanh nguyên liệu, KP thực hiện chính sách vụ đông....(chi

tiết như biểu kèm báo cáo).

- *Chi sự nghiệp môi trường*: Thực hiện 67.000.000 đồng đạt 128,85% so với dự toán. Nội dung đạt tăng là do trong năm có bổ sung có mục tiêu về chi xử lý rác thải môi trường.

- *Chi sự nghiệp xã hội*: Thực hiện 244.498.700 đồng đạt 238,84% so với dự toán. (Bao gồm các khoản chi lương, BHYT cho cán bộ xã nghỉ chế độ theo nghị định 111, 130 và chi hoạt động về đảm bảo xã hội). Nội dung này tăng cao là do bổ sung có mục tiêu KP mai táng phí thân nhân dân công hỏa tuyến, CCB từ trần Tặng quà tết tân sưu; quà 27/07 cho người có công, quà tết cho người có uy tín ... (Chi tiết như biểu kèm báo cáo).

- *Chi hoạt động công tác đảng*: Thực hiện: 88.578.400 đạt 90,21% so với dự toán.

- *Chi quản lý nhà nước đảng, đoàn thể*: thực hiện: 3.613.845.800 đạt 197,1% so với dự toán. Trong đó:

+ Quỹ lương và phụ cấp: 2.142.456.200 đồng đạt 97,75% so với dự toán. Phần này bao gồm chi lương và các khoản phụ cấp cán bộ chuyên trách, công chức xã, cán bộ bán chuyên trách, bí thư chi bộ, trưởng thôn, công an viên, thôn đội trưởng, trưởng, phó các đoàn thể thôn.

+ Chi nộp BHXH, BHYT, KPCĐ: 280.290.800 đạt 99,35% so với dự toán.

+ Chi bồi dưỡng cán bộ tiếp dân: 28.560.000đ đạt 100% so với dự toán.

+ Chi bổ sung có mục tiêu trong quản lý NN, Đảng, đoàn thể 391.934.000 đồng bao gồm chi tinh giản biên chế theo Nghị định 108, chi hỗ trợ tự nguyện nghỉ hưu theo NQ 44, chi hỗ trợ phòng chống dịch, chi giải tỏa hành lang ATGT, chi nâng cấp phần mềm VCS và chi đào tạo, tập huấn nâng cao nghiệp vụ;

+ Chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể: 799.164.800 đạt 03,32% so với dự toán (Chi HĐND xã: 50.000.000 đồng đạt 100% so với dự toán; Chi UBND xã: 343.589.800 đồng đạt: 105,3% so với dự toán; Chi MTTQ: 51.000.000đ đạt 100% so với dự toán; Chi hoạt động Đoàn thanh niên: 33.000.000 đồng đạt 100% so với dự toán; Chi hoạt động Hội liên hiệp phụ nữ: 14.000.000 đồng đạt 100 % so với dự toán; Chi hoạt động Hội CCB: 33.000.000 đồng đạt 100% so với dự toán; Chi hoạt động Hội nông dân + HN sản xuất kinh doanh giỏi: 18.000.000 đồng đạt 100% so với dự toán; Chi hoạt động các tổ chức xã hội: 25.000.000 đồng đạt 100% so với dự toán.

- *Chi khác*: 139.513.200 đạt 697,57 % so với dự toán.

3. Chi dự phòng: 78.023.000 đồng đạt 100% so với dự toán

4. Chi chuyển nguồn ngân sách: 751.242.658 đồng. (Chi tiết như biểu kèm báo cáo).

III. Kết dư ngân sách: 0 đồng

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

1. Về thu ngân sách

Được sự quan tâm lãnh đạo của cấp ủy, sự phối kết hợp của MTTQ các ban ngành đoàn thể và sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của chính quyền vì vậy thực hiện các nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã cơ bản đã hoàn thành một số chỉ tiêu còn vượt so với dự toán được giao như thuế thu nhập cá nhân, lệ phí trước bạ, thuế môn bài... Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thuế được tổ chức thực hiện kịp thời, việc chấp hành nghĩa vụ thuế, phí của các đối tượng nộp có nhiều tiến bộ, tạo điều kiện hoàn thành dự toán giao. Thu ngân sách được thực hiện công khai đúng thủ tục và nộp đầy đủ vào ngân sách. Tổng thu ngân sách đạt năm 2022 đạt 83,15% so với dự toán góp phần quan trọng trong thực hiện các mục tiêu phát triển KT-XH; đảm bảo quốc phòng - an ninh của xã trong năm 2022.

Tuy nhiên bên cạnh một số chỉ tiêu đạt được so với dự toán vẫn còn một số chỉ tiêu đạt rất thấp và có nhiều chỉ tiêu chưa thực hiện được như: Tiền cấp quyền sử dụng đất, thuế GTGT, tiền thuê mặt đất mặt nước. Các chỉ tiêu này không hoàn thành dự toán do phụ thuộc vào cấp có thẩm quyền và đối tượng kinh doanh. Tiền cấp quyền sử dụng đất không thực hiện được, ảnh hưởng đến việc thanh quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn

2. Về chi ngân sách

Chi ngân sách được tổ chức quản lý theo đúng quy định của luật ngân sách, điều hành ngân sách theo dự toán được HĐND xã nghị quyết. Đảm bảo chế độ con người, kinh phí cho các ban ngành đoàn thể hoạt động, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển KTXH, an ninh quốc phòng trên địa bàn xã. Quản lý điều hành kinh phí chương trình có mục tiêu có hiệu quả, phân bổ chi đúng đối tượng, đúng mục đích sử dụng; các chế độ chính sách của nhà nước cho đối tượng được chi trả đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng. Dự phòng ngân sách được quản lý đúng quy định, sử dụng cho các nhiệm vụ đột xuất phát sinh. Thực hiện công khai tài chính và các quỹ công chuyên dùng tại xã, đảm bảo chi đúng theo nguyên tắc, không để tồn đọng quỹ.

Trên đây là nội dung thuyết minh Báo cáo quyết toán thu NSNN, chi ngân sách xã năm 2022, UBND xã trình HĐND xã khóa XIX kỳ họp thứ 9 xem xét và phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Quốc Bảo